**EM NHẬN BIẾT KHÓ KHĂN (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được những khó khăn cần phải vượt qua trong học tập và trong cuộc sống.

- Kể được một số biểu hiện của vượt qua khó khăn.

- Biết vì sao phải vượt qua khó khăn.

**2. Năng lực chung.**

- Góp phần hình thành năng lực tự chủ và tự học.

**3. Phẩm chất.**

- Góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

\* **LTCM, ĐĐLS:** Nhận biết được những khó khăn cần phải vượt qua trong học tập và trong cuộc sống; Kể được một số biểu hiện của vượt qua khó khăn.

**II. CHUẨN BỊ:**

**Đối với GV:**

* Tranh, hình ảnh về biểu hiện của vượt qua khó khăn.
* Máy chiếu đa năng, máy tính,... (nếu có).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG ( 7 phút )****a) Mục tiêu:**- Kết nối được kiến thức HS đã biết với nội dung kiến thức mới trong bài. - Tạo hứng thú cho HS tiếp nhận bài học mới. **b) Cách thực hiện:** |
| *– GV tổ chức trò chơi: Ai nhanh, ai đúng?*tìmcác câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ nói về đức tính siêng năng, vượt khó trong học tập và cuộc sống.– GV phổ biến luật chơi: Mỗi đội lần lượt tìm và nêu ra các câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ nói về đức tính siêng năng, vượt khó trong học tập và cuộc sống. Đội nào tìm được nhiều câu đúng và nhanh nhất sẽ thắng cuộc.– GV cho HS chơi thử.– GV tổ chức cho HS chơi chính thức.- Các nhóm lần lượt đưa ra đáp án của mình.– GV nhận xét, đánh giá, tổng kết hoạt động của các đội và dẫn nhập vào bài học.  | - HS lắng nghe. - HS chơi. + Có chí thì nên;+ Kiến tha lâu cũng đầy tổ;+ Nước chảy đá mòn;+ Năng nhặt chặt bị;+ Có công mài sắt, có ngày nên kim;+ Cần cù bù thông minh;- HS lắng nghe.  |
| **B. KHÁM PHÁ KIẾN THỨC MỚI ( 20 phút )****Hoạt động 1. Quan sát tranh và thực hiện yêu cầu****a) Mục tiêu:** - HS nhận biết được những khó khăn cần phải vượt qua trong học tập và trong cuộc sống.**b) Cách thực hiện:** |
| - GV yêu cầu HS quan sát tranh và thực hiện yêu cầu:*a. Em hãy nêu những khó khăn của các bạn trong những bức tranh.**b. Hãy kể thêm những khó khăn trong học tập và cuộc sống mà em biết.*- GV nhận xét và đưa ra câu trả lời phù hợp. | * HS trình bày

Tranh 1: Hoàn cảnh gia đình khó khăn, phải phụ giúp bố mẹ việc nhà, tănggia sản xuất.Tranh 2: Quên kiến thức của các môn học.Tranh 3: Bị tai nạn phải nằm viện, đợt kiểm tra cuối học kì sắp đến.Tranh 4: Nhà cửa bị hoả hoạn.+ HS kể thêm được những khó khăn cần phải vượt qua trong học tập và trong cuộc sống:+ Bị bạn bè hiểu lầm, xa lánh, bị bắt nạt;+ E ngại trong giao tiếp với thầy cô, người lạ;+ Gặp khó khăn trong việc hiểu bài mới, dễ bị sao nhãng, trì hoãn công việc; + Hay phạm lỗi bất cẩn;+ ...* HS lắng nghe
 |
| **Hoạt động 2. Đọc câu chuyện và trả lời câu hỏi****a) Mục tiêu**- HS kể được một số biểu hiện của vượt qua khó khăn và biết được ý nghĩa của việc vượt qua khó khăn.**b) Cách tiến hành:** |
| – GV yêu cầu HS đọc câu chuyện Một học sinh nghèo vượt khó trong SGK trang 18, 19 và thảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi.1. *Bạn Thảo đã vượt qua những khó khăn trong học tập và cuộc sống như thế nào?*

*b. Sự vượt khó đó đã mang lại điều gì cho Thảo?**c. Vì sao chúng ta phải biết vượt qua những khó khăn trong học tập và cuộc sống?**- GV mời đại diện nhóm phát biểu câu trả lời.*- GV nhận xét và đưa ra câu trả lời phù hợp. | * HS đọc và thảo luận nhóm

+ HS nhận biết được những khó khăn trong học tập và cuộc sống mà bạn Thảo đã vượt qua: hoàn cảnh gia đình khó khăn; bố mẹ ốm yếu; nhà cách xa trường, di chuyển khó khăn, nhất là những hôm mưa rét, đường trơn. Bạn Thảo đã vượt qua những khó khăn trong học tập và cuộc sống bằng cách làm nhiều việc nhà phụ giúp mẹ; luôn cố gắng, tập trung, chăm chỉ học tập; chỗ nào chưa hiểu thì hỏi ngay hoặc nhờ thầy, cô giáo và các bạn giải đáp.+ HS trả lời được sự vượt khó đó đã mang lại cho Thảo: thành tích học tập tốt; được bạn bè ngưỡng mộ, bố mẹ, thầy cô yêu quý.+ HS giải thích được ý nghĩa của của việc vượt qua khó khăn: Khó khăn luôn xuất hiện trong học tập và cuộc sống của mỗi người. Vì thế, việc vượt qua khó khăn giúp con người rèn luyện được những phẩm chất và kĩ năng quý báu như siêng năng, kiên trì, giao tiếp, hợp tác, kiên định mục tiêu,... Từ đó gặt hái được thành công trong cuộc sống và học tập.* HS nêu

* HS lắng nghe
 |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG ( 5 phút )****a) Mục tiêu:**- HS củng cố, mở rộng kiến thức sau bài học.- HS chia sẻ được những khó khăn mà bản thân đã và đang gặp phải trong học tập, cuộc sống và cách vượt qua những khó khăn đó.**b) Cách tiến hành:** |
| - GV sử dụng kĩ thuật phòng tranh yêu cầu HS viết một khó khăn của bản thân vào phần nhuỵ của bông hoa và các biện pháp vượt qua khó khăn vào cánh hoa.- GV mời 3 – 5 HS chia sẻ.- GV nhận xét, đánh giá.\* **LTCM, ĐĐLS:** Nhận biết được những khó khăn cần phải vượt qua trong học tập và trong cuộc sống; Kể được một số biểu hiện của vượt qua khó khăn.- GV dặn HS xem và chuẩn bị trước bài sau.  | - HS thực hiện nhiệm vụ.* HS chia sẻ

- HS lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………....